

Bản án số: 105/2022/HS-ST

Ngày 14-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Bộ.

Ông Nghiêm Xuân Hòa.

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Ngọc Bích là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987 tại xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: thôn Thái Bình, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1963; vợ là Ngô Kim H, sinh năm 1990, có 03 con (con lớn sinh năm 2010 và con nhỏ sinh năm 2013); Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2018, Nguyễn Văn Q bị Công an huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng nơi tổ chức thi hành Quyết định cưỡng chế, phạt tiền là 2.500.000 đồng. Nguyễn Văn Q chưa nộp tiền phạt, chưa được xóa tiền sự.

Bị tạm giữ từ ngày 08/6/2022 đến ngày 17/6/2022, chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đào Văn T, sinh năm 1983 tại xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: thôn Hữu Vĩnh, xã Hồng Quang, huyện Ứng

Hòa, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn L, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; vợ là Nguyễn Thị Thông Th, sinh năm 1984, có 02 con (con lớn sinh năm 2005 và con nhỏ sinh năm 2008); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 08/6/2022, chuyển tạm giam từ ngày 17/6/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Đàm Thị Q, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: thôn Phúc Lâm Hạ, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: thôn Phúc Lâm Hạ, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Vĩnh C, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: thôn Phúc Lâm Hạ, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- Chị Lý Tả M, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2005.

Nơi cư trú: Bản Sỉ C, Vàng Ma Chải, Phong Thổ, Lai Châu.

Đại diện theo pháp luật cho chị Lý Tả M là ông Lý Sần N và bà Tẩn Sủ M (bố mẹ đẻ); nơi cư trú: Bản Sỉ Choang, Vàng Ma Chải, Phong Thổ, Lai Châu.

- Chị Giàng Tả M, sinh ngày 25 tháng 6 năm 2005.

Nơi cư trú: Bản Nhóm 3, Vàng Ma Chải, Phong Thổ, Lai Châu.

Đại diện theo pháp luật cho chị Giàng Tả M: Ông Giàng Vần T và bà Tẩn Lở m (bố mẹ đẻ); nơi cư trú: Bản Nhóm 3, Vàng Ma Chải, Phong Thổ, Lai Châu.

Tại phiên tòa các bị cáo có mặt, những người liên quan và các đại diện hợp pháp của người liên quan đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 50 phút ngày 08/6/2022, Lực lượng công an xã Phúc Lâm tiến hành kiểm tra hành chính quán “ Karaoke Royal 68” thuộc thôn Phúc Lâm Hạ, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội do Đàm Thị Q sinh năm: 1965, trú tại: thôn Phúc Lâm Hạ, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức là chủ quán phát hiện

phòng hát VIP3 đang hoạt động bên trong gồm các đối tượng: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987; Đào Văn T, sinh năm: 1983; Họ và tên: Lý Tả M; sinh ngày 05 tháng 11 năm 2005; Giàng Tả M, sinh ngày 25 tháng 6 năm 2005. Đang có hành vi sử dụng trái phép các chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ trên mặt bàn trong phòng VIP3 có 02 mảnh vỡ viên nén màu hồng, 01 thẻ nhựa có ghi chữ TPBank dính tinh thể màu trắng, trên mặt sàn trong phòng hát có 01 túi nilon có dính tinh thể màu trắng. Bản thân Q và T khai nhận 02 mảnh vỡ viên nén màu hồng là ma túy “keo” (mẫu số 1), túi nilon chứa ma túy “ke” do 4 đối tượng vừa sử dụng hết (mẫu số 2) và chiếc thẻ nhựa dính ma túy “ke” (mẫu số 3). Lực lượng công an đã tiến hành niêm phong vật chứng. Sau đó đưa các đối tượng về trụ sở làm việc. Ngoài ra, lực lượng công an xã Phúc Lâm tạm giữ đồ vật, tài liệu sau:

- + 01 chiếc điện thoại di động Vivo 1916 màu xanh, bên trong có gắn sim số: 0865.051.157; Số tiền 5.300.000 đồng (thu giữ của Nguyễn Văn Q).

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, bên trong gắn sim số: 0985.809.308 (thu giữ của Đào Văn T).

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu vàng, bên trong gắn sim số: 0335.821.657 (thu giữ của Giàng Tả M).

- + 01 điện thoại di động Iphone XSMax màu đen, bên trong không có sim (thu giữ của Lý Tả M).

- + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax số máy: MWG52LLIA, số seri: G6TZROSBN70G, bên trong gắn sim số: 0977.081.166 (thu giữ của Đàm Thị Q).

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức tiến hành khám xét khẩn cấp địa điểm kinh doanh “Karaoke Royal 68” tại thôn Phúc Lâm, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội. Quá trình kiểm tra, lực lượng công an tạm giữ những đồ vật sau:

- + 02 loa treo nhãn hiệu CA SOUND; + 02 loa treo nhãn hiệu LATOP; + 01 SUB hơi nhãn hiệu BF AUDIO PRO; + 01 dàn hát + 01 màn hình nhãn hiệu VietKTV; + 01 đèn laser Light 1800 RGB; + 01 đèn nháy không có nhãn hiệu.

* Quá trình điều tra làm rõ như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, Nguyễn Văn Q đi nhờ xe ô tô tải của một người đàn ông không quen biết từ thôn Thái Bình, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa đến khu vực cầu Ba Thá thuộc xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức thì xuống xe. Sau đó Q đi bộ đến quán “Karaoke Royal 68” thuộc thôn Phúc Lâm Hạ, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Q gặp bà Đàm Thị Q là chủ quán, đang đứng quầy thu ngân, Q đặt vấn đề thuê 01 phòng hát và 01

nhân viên nữ hát cùng. Qu đồng ý và sắp xếp cho Q vào phòng hát VIP3 trên tầng 2 của quán hát. Lúc này tại phòng nghỉ của quán hát có hai nữ nhân viên tên Giàng Tả M sinh năm 2005, trú tại: Bản Nhóm 3, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (tên gọi khác là Bích) và Lý Tả M sinh năm 2005, trú tại: Bản Sì Choang, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (tên khác là Trúc) đang nằm nghỉ thì có người đàn ông tên Tùng (là nhân viên dọn phòng hát, không rõ họ, địa chỉ cụ thể) thông qua ứng dụng Zalo gọi điện cho Lý Tả M yêu cầu Giàng Tả M lên phòng VIP3 để hát cùng khách. Q dùng số 0865.051.157 gọi đến số 0985.809.308 của Đào Văn T sinh năm 1983, trú tại: thôn Hữu Vĩnh, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, Hà Nội rủ T đến quán “Karaoke Royal 68” hát cùng Q. T đồng ý vì khi đó T đang trên đường vận chuyển cá mè lên cho gia đình anh Vũ Văn Lâm, sinh năm 1979, trú tại: thôn Khảm Lâm, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức. Quá trình gọi điện T và Q trao đổi, thống nhất việc đi chơi, hát và sử dụng ma túy, khi sử dụng ma túy xong hết bao nhiêu tiền về sẽ chia đều cho cả hai. Sau đó T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai HD99, BKS: 29C – 73963 để tại khu vực bãi đất trống cạnh nhà Nguyễn Văn Chung sinh năm 1984, trú tại: thôn Khảm Lâm, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức. Sau đó T đi bộ đến quán “Karaoke Royal 68” và dùng số thuê bao trên gọi điện cho Q bảo chủ quán ra mở cửa. Một lúc sau thì có một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ ra mở cửa. Sau đó T đi vào phòng VIP3 của quán karaoke thì gặp Q đang đi xuống quầy thu ngân. Q gặp bà Q vào bảo: “*U để cho con nửa chỉ ke*” và đưa bà Q 2.000.000 đồng. Bà Q nhận tiền và bảo: “*cứ lên phòng đi lát có người mang lên*”. Q quay lại phòng hát VIP3, lúc này T bảo Giàng Tả M gọi thêm nhân viên nữ nữa. Giàng Tả M đi xuống quầy gặp bà Q bảo gọi thêm nhân viên. Khoảng 15 phút sau có nam thanh niên tên Tùng mang 01 túi nilon bên trong chứa ma túy “ke” để trên mặt bàn phòng hát VIP3 cho Q, T. Lúc này T hỏi Q: “*không có kẹo à*”, Q nói với T: “*anh ăn thì anh lấy*” nên T nói với người thanh niên tên Tùng “*cho anh viên kẹo*” và đưa cho Tùng số tiền 300.000 đồng. Tùng đi ra ngoài, sau đó quay lại để viên ma túy “kẹo” được bọc giấy ăn trên mặt bàn. Lúc này Lý Tả M đang nằm nghỉ trong phòng thì Tùng tiếp tục gọi điện qua ứng dụng Zalo bảo Lý Tả M lên hát cùng khách, Lý Tả M đi đến quầy thu ngân thì gặp Tùng, Tùng bảo Lý Tả M đến phòng VIP3 hát cùng khách. Khi Lý Tả M vào phòng VIP3 thì gặp Q, T và Giàng Tả M đang ở đó. Q và T nói “*các em chơi cùng cho vui*”, các đối tượng đã lấy 01 chiếc đĩa sứ tại phòng hát và một tờ tiền 10.000đ để làm dụng cụ sử dụng ma túy “ke” và đã cùng nhau sử dụng hết số ma túy “ke” đã mua. Còn ma túy kẹo, T sử dụng một phần, phần còn lại để trên

bàn để mọi người ai sử dụng thì dùng. Đến 00 giờ 50 phút ngày 08/6/2022, Lực lượng công an kiểm tra phòng hát và thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 3804/KL-KTHS ngày 15/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: “02 mảnh vỡ viên nén màu hồng (mẫu số 01) đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0.324 gam; 01 túi nilong (mẫu số 02) và 01 thẻ nhựa trên bề mặt ghi chữ TPBank (mẫu số 03) đều dính ma túy loại Ketamine”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức tiến hành cho các đối tượng nhận dạng qua bản ảnh đối tượng nữ giới đứng ở quầy thu ngân và người thanh niên mang ma túy vào phòng hát VIP3. Kết quả Nguyễn Văn Q nhận dạng được Đàm Thị Q là người phụ nữ đứng ở quầy thu ngân ngày 07/6/2022 và nhận 2.000.000 đồng tiền mua ma túy ke của Q. Ngoài ra, Nguyễn Văn Q còn nhận dạng được nam thanh niên tên Tùng mang ma túy vào phòng hát VIP3 cho Q và các đối tượng liên quan sử dụng.

Đào Văn T, Lý Tả M và Giàng Tả M tất cả các đối tượng đều nhận dạng được Đàm Thị Q là người phụ nữ đứng ở quầy thu ngân ngày 07/6/2022. Ngoài ra, Đào Văn T, Lý Tả M và Giàng Tả M không nhận dạng được người thanh niên mang ma túy ke và kẹo vào phòng hát VIP3 cho các đối tượng sử dụng.

Cáo trạng số 100/CT-VKS-MĐ ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố Nguyễn Văn Q, Đào Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

Q và T đều khai nhận: Ngày 07/6/2022 và T đều thống nhất cùng nhau sử dụng ma túy, Q bỏ tiền ra mua và đặt phòng sử dụng ma túy trước, hết bao nhiêu thì chia đôi cả hai bên cùng chịu. Q đã mua “nửa chỉ ke” của người phụ nữ chủ quán tên Qu, T đến sau có gọi thêm 01 viên ma túy dạng kẹo. Cả hai bị cáo cùng rủ nhân viên phục vụ phòng là Lý Tả M và Giàng Tả M cùng sử dụng ma túy. Cả Q và T đều nói với 02 nhân viên nữ là: “ Các em chơi cùng cho vui”. Đến khoảng 00 giờ 50 phút ngày 08/6/2022 bị lực lượng công bắt quả tang, thu giữ tang vật như trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ để tạm giam.

- Xử phạt Đào Văn T: từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ để tạm giam

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội có chữ ký của giám định viên, chữ ký họ tên Nguyễn Văn Q, Đào Văn T do là vật cấm lưu hành.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Vivo 1916 màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Q, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, bên trong gắn sim số: 0985.809.308 (thu giữ của Đào Văn T) là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại có số thuê bao 0865051157, 0985809308 do không còn giá trị sử dụng.

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu vàng, bên trong gắn sim số: 0335.821.657 (thu giữ của Giàng Tả M).

+ Trả lại 01 điện thoại di động Iphone XSMax màu đen, bên trong không có sim (thu giữ của Lý Tả M).

+ Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax số máy: MWG52LLIA, số seri: G6TZROSBN70G, bên trong gắn sim số: 0977.081.166 (thu giữ của Đàm Thị Q).

+ Trả lại số tiền 5.300.000 đồng cho Q do không sử dụng tiền vào việc sử dụng ma túy.

Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Có đủ căn cứ xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Các bị cáo Q và T một lần nữa đều thừa nhận ngày 07/6/2022 đã có hành vi cùng nhau thống nhất sử dụng trái phép chất ma túy tại Phòng hát VIP3 quán Karaoke Royal68 tại xã Phúc Lâm, tại phòng hát các bị cáo Q và T còn rủ rê 02 nhân viên trong quán là Giàng Tả M và Lý Tả M là người chưa đủ 18 tuổi tham gia sử dụng trái phép chất ma túy cùng với 02 bị

cáo. Đến 00 giờ 50 phút ngày 08/6/2022 bị lực lượng công an bắt quả tang, tại kết luận giám định và xét nghiệm nước tiểu của các đối tượng này đều dương tính với ma túy thuộc loại MDMA (tang vật còn lại khi bị bắt có khối lượng 0,324 gam) ma túy thể bột dạng Ketamin. lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Q và T phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Với việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 02 người trở lên” và cho “đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” Các bị Cáo bị Viện Kiểm sát truy tố tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

Về vai trò của các bị cáo:

Q là người đã chủ động gọi điện rủ T đến quán Karaoke Royal để sử dụng ma túy, Q là người bỏ số tiền 2.000.000 đồng mua ma túy trước (T sẽ thanh toán cho Q sau) nên giữ vai trò số 1 trong vụ án. T bỏ thêm 300.000 đồng mua ma túy, sau đó cùng Q sử dụng nên giữ vai trò thấp hơn Q.

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý. Tội phạm còn là nguyên nhân phát sinh thêm nhiều tệ nạn trong xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe kinh tế của bản thân và xã hội, còn có nguy cơ làm lây truyền nhiều loại bệnh và tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự trị an, an ninh thôn xóm, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Xét về hành vi của các bị cáo: Bản thân các bị cáo biết rất rõ ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sức khỏe, kinh tế, thậm chí ảnh hưởng đến cả sự duy trì phát triển lành mạnh nòi giống. Ma túy bị nhà nước nghiêm cấm lưu hành và sử dụng. Nhưng vì ham chơi đua đòi, thỏa mãn sự ham muốn tệ nạn bay, lác bết chấp coi thường các tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân ảnh hưởng đến an ninh trật tự của xã hội, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi tổ chức sử dụng ma túy, thuê địa điểm để lôi kéo người khác cùng với mình sử dụng trái phép chất ma túy là thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để trừng trị, răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo ở chỗ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn,

hối cải, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông cho Nguyễn Văn Q đi nhờ xe đến khu vực cầu Ba Thá thuộc xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức: Do Q không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức chưa đủ căn cứ để xem xét, xử lý là phù hợp.

- Đối với đối tượng Đàm Thị Q sinh năm 1965, trú tại: thôn Phúc Lâm Hạ, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức là người mà Nguyễn Văn Q khai khi vào hát Q đã hỏi mua ma túy của bà Q và đối tượng tên “Tùng” là người đã mang ma túy “ke” và “kẹo” vào phòng hát VIP3 cho bị can và các đối tượng liên quan sử dụng. Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã tiến hành cho Nguyễn Văn Q đối chất với Đàm Thị Q nhưng Qu không thừa nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Văn Q. Hiện nay Cơ quan công an chưa xác định được lý lịch của đối tượng tên Tùng nên đã ra quyết định tách hành vi, vật chứng và tài liệu liên quan đối với Đàm Thị Q và đối tượng tên “Tùng” trong vụ án hình sự để tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Đối với Giàng Tả M và Lý Tả M: Quá trình điều tra xác định Giàng Tả M và Lý Tả M là nhân viên quán hát và sử dụng ma túy ke cùng các bị cáo tại quán “Karaoke Royal 68” trong tối ngày 07/6/2022, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội không xử lý hình sự và ra quyết định phạt vi phạm hành chính đối với Giàng Tả M và Lý Tả M về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ – CP là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với quán hát “Karaoke Royal 68” có Giấy phép đăng ký hộ kinh doanh ngành nghề xông hơi, tắm quất, karaoke từ năm 2014 do Nguyễn Văn Quyết sinh năm 1985, trú tại: thôn Phúc Lâm Hạ, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, làm chủ đăng ký. Ngày 17/12/2020, Nguyễn Văn Quyết đã chết. Hiện tại quán Karaoke Royal do Đàm Thị Q quản lý và Qu không cung cấp được những giấy tờ liên quan đến việc kinh doanh của quán hát “Karaoke Royal 68”. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức đã ra quyết định tách hành vi, tài liệu liên quan của Đàm Thị Q để xem xét làm rõ xử lý sau theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai HD99, BKS: 29C – 73963: Quá trình điều tra xác định ngày 07/6/2022, Đào Văn T sử dụng chiếc xe trên để chở cám cò giao cho khách hàng sau đó để tại bãi đất trống gần nhà anh

Nguyễn Văn Chung sinh năm 1984, trú tại: thôn Khảm Lâm, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức để sau khi đi chơi sẽ quay lại lấy xe, Cơ quan điều tra xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai HD99 của T sử dụng không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không thu giữ và không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội có chữ ký của giám định viên, chữ ký họ tên Nguyễn Văn Q, Đào Văn T do là vật cấm lưu hành.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Vivo 1916 màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Q, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, bên trong gắn sim số: 0985.809.308 (thu giữ của Đào Văn T) là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại có số thuê bao 0865051157, 0985809308 do không còn giá trị sử dụng.

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu vàng, bên trong gắn sim số: 0335.821.657 (thu giữ của Giàng Tả M).

+ Trả lại 01 điện thoại di động Iphone XSMax màu đen, bên trong không có sim (thu giữ của Lý Tả M).

+ Tách ra để xử lý sau theo thẩm quyền đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax số máy: MWG52LLIA, số seri: G6TZROSBN70G, bên trong gắn sim số: 0977.081.166 (thu giữ của Đàm Thị Q) vì hiện tại cơ quan điều tra đã có quyết định rút tách để điều tra làm rõ hành vi của Đàm Thị Q để làm rõ để xử lý sau.

+ Số tiền 5.300.000 đồng Q khai là của Q dùng để chi trả các khoản trong quán hát Karaoke Royal68 ngày 07/6/2022 nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với đĩa sứ màu trắng, đường kính 25cm và 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng mà bị can Nguyễn Văn Q khai mục đích để cuộn thành ống hút sử dụng ma túy: Quá trình điều tra Nguyễn Văn Q và Đào Văn T khai không nhớ đĩa sứ và tờ tiền này để ở đâu, quá trình khám xét địa điểm kinh doanh “Karaoke Royal 68” cơ quan điều tra không thu giữ được. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng này nhưng không có kết quả nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn Q** và **Đào Văn T** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2, Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 07 năm 02 tháng (bảy năm hai tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Đào Văn T 07 năm (bảy năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì mẫu vật của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội có chữ ký của giám định viên, chữ ký họ tên Nguyễn Văn Q, Đào Văn T theo biên bản

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Vivo 1916 màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Q, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, bên trong gắn sim số: 0985.809.308 (thu giữ của Đào Văn T).

+ Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại có số thuê bao 0865051157, 0985809308 do không còn giá trị sử dụng.

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu vàng, bên trong gắn sim số: 0335.821.657 (thu giữ của Giàng Tả M).

+ Trả lại 01 điện thoại di động Iphone XSMax màu đen, bên trong không có sim (thu giữ của Lý Tả M).

+ Tách xử lý sau theo thẩm quyền đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax số máy: MWG52LLIA, số seri: G6TZROSBN70G, bên trong gắn sim số: 0977.081.166 (thu giữ của Đàm Thị Q).

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/12/2022 giữa Công an huyện Mỹ Đức và Chi cục Thi hành án + Sung quỹ nhà nước số tiền 5.300.000 đồng theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 12/12/2022 tại kho bạc nhà nước huyện Mỹ Đức.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Vạn Thái;
- UBND xã Hồng Quang;
- Các bị cáo;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng

